

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ QUANG SƠN**

Số: 373 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quang Sơn, ngày 31 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách xã; Công khai phân bổ nguồn vốn thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Công khai điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2022

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ QUANG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 28/10/2022 của Hội đồng nhân dân xã Quang Sơn về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách xã;

Căn cứ Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 28/10/2022 của Hội đồng nhân dân xã Quang Sơn về phân bổ nguồn vốn thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 28/10/2022 của Hội đồng nhân dân xã Quang Sơn về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2022;

Theo đề nghị của công chức tài chính - kế toán xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách xã; Công khai phân bổ nguồn vốn thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Công khai điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2022 (Có các biểu kèm theo Quyết định này).

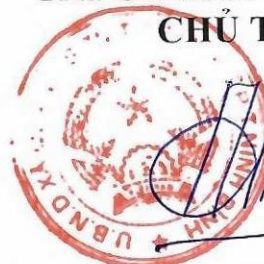
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Văn phòng Ủy ban nhân dân xã Quang Sơn, Công chức tài chính kế toán xã tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố Tam Điệp;
- Phòng Tài chính kế hoạch thành phố
- TT Đảng ủy,
- HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan đoàn thể ở xã;
- Các trưởng thôn trong xã;
- Lưu văn phòng.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trương Văn Hiên

**BIỂU 01: DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH GIẢM KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025
DO UBND XÃ QUANG SƠN LÀM CHỦ ĐẦU TƯ**

(Kèm theo Quyết định số 373/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 của UBND xã Quang Sơn)

Đơn vị: Triệu đồng



STT	Danh mục dự án	Quy mô đầu tư dự kiến	Tổng mức đầu tư	Địa điểm xây dựng	Lý do điều chỉnh giảm
	Tổng cộng		16.960		
I	Lĩnh vực Giáo dục		3.480		
1.1	Xây mới 4 phòng học trường MN	Hỗ trợ giải phóng mặt bằng và xây mới nhà 2 tầng 4 lớp	6.500	Thôn Tân Thượng	UBND thành phố làm chủ đầu tư chi phí GPMB nằm trong tổng mức đầu tư dự án
II	Lĩnh vực Giao thông: Cải tạo nâng cấp các tuyến đường giao thôn		3.480		
2.1	Từ Cây nước đến nhà ông Ân	Dài 450m; Mặt đường bê tông 5m	730	Thôn Tân Hạ	Các tuyến đường trên đã được UBND thành phố đầu tư xây dựng trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách thành phố
2.2	Từ ngã ba sau nhà bà Thanh đến ngã ba Đông Bắc	Dài 285m; Mặt đường bê tông 5m	450	Thôn Tân Nhuận	
2.3	Đường liên thôn Tân Nhuận - Tân Nam	Dài 1.300m; Mặt đường bê tông 7m	1.300	Thôn Tân Nhuận - Tân Nam	
2.4	Từ nhà Ông Hữu (Bãi Sỏi) đến nhà ông Đoàn (Sòng Vặn)	Dài 1.000m; Quy mô mặt đường bê tông nhựa rộng 7,0m	1.000	Thôn Bãi Sỏi - Sòng Vặn	
III	Các lĩnh vực khác		10.000		
3.1	Xây dựng trụ sở công an xã Quang Sơn	Hỗ trợ GPMB, trụ sở xây dựng 2 tầng	10.000	Thôn Tân Thượng	UBND thành phố làm chủ đầu tư triển khai trong kế hoạch đầu tư công năm 2022

**BIỂU 02: DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025
DO UBND XÃ QUANG SON LÀM CHỦ ĐẦU TƯ**

(Kèm theo Quyết định số 373/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 của UBND xã Quang Sơn)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án HĐND xã đã thông qua tại Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 26/7/2021				Danh mục dự án điều chỉnh theo NQ số 32/NQ-HĐND ngày 28/10/2022			Hạn mức vốn trung hạn bổ sung	Quy mô dự án/ Nguyên nhân điều chỉnh
	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	KH vốn ĐT trung hạn đã bố trí gd 2021-2025	Địa điểm xây dựng	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	KH vốn ĐT trung hạn gd 2021-2025 sau điều chỉnh		
	Tổng cộng	84.140	84.140		Tổng cộng	97.145	13.005	13.005	
I	Lĩnh vực Giáo dục	21.700	21.700		Lĩnh vực Giáo dục	25.900	4.200	4.200	Tên dự án theo NQ số 18/NQ-HĐND xã chưa cụ thể
1.1	Trường Mầm Non Quang Sơn	10.000	10.000	Thôn Tân Thượng	Trường Mầm Non Quang Sơn	10.000	-	-	
1.1.1	Sửa chữa nhà hiệu bộ (6 phòng)	1.500	1.500		Sửa chữa nhà hiệu bộ trường Mầm non Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	1.500	-	-	Phá vỡ lớp vữa, trát lại tường, thay gạch, thay hệ thống điện, thay mới cửa
1.1.2	Sửa chữa nhà 2 tầng 8 phòng học	3.000	3.000		Sửa chữa nhà học 2 tầng 4 phòng học (phía đông) trường Mầm non Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	1.500			- Khu vệ sinh: Phá vỡ lớp vữa, ốp tường, thay mới thiết bị nhà vệ sinh; - Nhà học: Cải tạo hệ thống điện, thay mới cửa; vệ sinh + lăn sơn tường
1.1.3					Sửa chữa nhà học 2 tầng 4 phòng học (phía tây) trường Mầm non Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	1.500			- Khu vệ sinh: Phá vỡ lớp vữa, ốp tường, thay mới thiết bị nhà vệ sinh; - Nhà học: Cải tạo hệ thống điện, thay mới cửa; vệ sinh + lăn sơn tường
1.1.4	Nâng cấp cổng, tường rào phía trước	1.000	1.000		Cải tạo, nâng cấp cổng, hệ thống tường rào trường Mầm non Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	1.000	-	-	Xây cổng, tường rào phía trước

STT	Danh mục dự án HĐND xã đã thông qua tại Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 26/7/2021			Danh mục dự án điều chỉnh theo NQ số 32/NQ-HĐND ngày 28/10/2022			Hạn mức vốn trung hạn bổ sung	Quy mô dự án/ Nguyên nhân điều chỉnh	
	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	KH vốn ĐT trung hạn đã bố trí gd 2021-2025	Địa điểm xây dựng	Tên dự án	Tổng mức đầu tư			KH vốn ĐT trung hạn gd 2021-2025 sau điều chỉnh
1.1.5	Xây mới 4 phòng chức năng	4.500	4.500		Xây dựng nhà 2 tầng 4 phòng chức năng trường Mầm non Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	4.500	-	-	Xây mới nhà 2 tầng 4 phòng chức năng: Giáo dục thể chất, nghệ thuật, phòng đa năng đảm bảo chuẩn hoá theo thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 25/6/2020
1.2	Trường tiểu học Quang Sơn	8.200	8.200	Thôn Tân Nhuận	Trường tiểu học Quang Sơn	11.700	3.500	3.500	
1.2.1	XD bếp ăn một chiều	2.000	2.000		Xây dựng bếp ăn một chiều trường tiểu học Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	2.000	-	-	- Nhà bếp đảm bảo chế biến theo dây chuyền hoạt động một chiều, hợp vệ sinh; - Kho bếp: phân chia riêng biệt kho lương thực và kho thực phẩm; có lối nhập, xuất hàng thuận tiện, độc lập
1.2.2	Nâng cấp, sửa chữa dãy nhà học 4 phòng	1.000	1.000		Cải tạo, sửa chữa nhà học 2 tầng 6 lớp trường tiểu học Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	1.200	200	200	Phá vỡ lớp vữa, trát lại tường, thay gạch, thay hệ thống điện, thay mới cửa
1.2.3	Xây dựng các phòng chức năng (âm nhạc, mỹ thuật)	2.500	2.500		Xây dựng nhà 2 tầng 4 phòng chức năng trường tiểu học Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	4.000	1.500	1.500	Xây mới nhà 2 tầng 4 phòng chức năng: Âm nhạc, mỹ thuật, phòng đa năng đảm bảo chuẩn hoá theo thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 25/6/2020
1.2.4	Xây dựng nhà đa năng và các hạng mục phụ trợ trường tiểu học Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	2.700	2.700		Xây dựng nhà đa năng và các hạng mục phụ trợ trường tiểu học Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	4.500	1.800	1.800	- San gạt toàn bộ phần đất đồi phía sau để lấy mặt bằng thi công công trình, - Xây dựng nhà đa năng có diện tích là: 588,23m ² : Chiều dài là 28,31m Chiều rộng là 21,72m
1.3	Trường THCS Quang Sơn	3.500	3.500	Thôn Tân Trung	Trường THCS Quang Sơn	4.200	700	700	



STT	Danh mục dự án HĐND xã đã thông qua tại Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 26/7/2021				Danh mục dự án điều chỉnh theo NQ số 32/NQ-HĐND ngày 28/10/2022			Hạn mức vốn trung hạn bổ sung	Quy mô dự án/ Nguyên nhân điều chỉnh
	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	KH vốn ĐT trung hạn đã bố trí gđ 2021-2025	Địa điểm xây dựng	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	KH vốn ĐT trung hạn gđ 2021- 2025 sau điều chỉnh		
1.3.1	Xây dựng phòng đa chức năng, môn KHCXH, phòng công nghệ	3.000	3.000		Xây dựng nhà 2 tầng 4 phòng chức năng trường THCS Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	3.000	-	-	Xây mới nhà 2 tầng 4 phòng chức năng: môn Công Nghệ, KHTN, âm nhạc, mỹ thuật đảm bảo chuẩn hoá theo thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 25/6/2020
1.3.2	Xây dựng sân thể dục	500	500		Xây dựng sân thể dục và hệ thống thoát nước phía sau trường THCS Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	1.200	700	700	- Nâng nền sân thể dục, đổ bê tông sân - Xây mới hệ thống thoát nước từ khu nhà vệ sinh học sinh phía đông đến phía sau nhà đa năng
II	Lĩnh vực Y tế	1.300	1.300	Thôn Tân Trung	Lĩnh vực Y tế	1.500	200	200	
2.1	Nâng cấp công trình phụ trợ trạm y tế	1.300	1.300		Cải tạo, nâng cấp các hạng mục phụ trợ trạm y tế xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	1.500	200	200	- Nâng cấp cổng, sân, nhà xe, nhà vệ sinh - Mở rộng tường rào - Cải tạo vườn thuốc
III	Lĩnh vực Giao thông	41.540	41.540		Lĩnh vực Giao thông	44.645	3.105	3.105	
3.1	Via hè	5.370	5.370		Via hè	9.100	3.730	3.730	
3.1.1	Via hè đường Quang Sơn nối dài (đoạn từ ngã ba đường rẽ trường tiểu học đến ngã ba Tân Nhuận đi Tân Nam.	2.040	2.040	Thôn Tân Nhuận	Cải tạo, nâng cấp vỉa hè, rãnh thoát nước đoạn từ trường tiểu học đến ngã ba Tân Nhuận, xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	2.900	860	860	Chiều dài xây dựng tuyến vỉa hè 354,99m cho mỗi bên Trái + Phải tuyến đường. Điểm đầu từ trường tiểu học, điểm cuối tại ngã ba Tân Nhuận.
3.1.2	Via hè đường chùa Quang Sơn (từ nhà ông Thiết đến ngã ba đường rẽ ra đường Quang Sơn)	500	500	Thôn Tân Thượng	Cải tạo, nâng cấp vỉa hè tuyến đường lên đền Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	1.000	500	500	Điểm đầu: Đường Quang Sơn tại UBND xã - điểm cuối nhà ông Thiết Dài 153m x 1 bên Làm cống thoát nước, lát gạch tự chèn
3.1.3	Via hè đường vào chùa Quang Sơn (từ ngã ba đường Quang Sơn đến đường rẽ lên chùa)	1.020	1.020	Thôn Tân Thượng	Cải tạo, nâng cấp vỉa hè tuyến đường lên chùa Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	2.500	1.480	1.480	Điểm đầu: Đường Quang Sơn - điểm cuối đồi dốc chùa Quang Sơn Dài 170m x 2 bên = 340m Làm cống thoát nước, lát gạch tự chèn.

STT	Danh mục dự án HĐND xã đã thông qua tại Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 26/7/2021				Danh mục dự án điều chỉnh theo NQ số 32/NQ-HĐND ngày 28/10/2022			Hạn mức vốn trung hạn bổ sung	Quy mô dự án/ Nguyên nhân điều chỉnh
	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	KH vốn ĐT trung hạn đã bố trí gd 2021-2025	Địa điểm xây dựng	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	KH vốn ĐT trung hạn gd 2021-2025 sau điều chỉnh		
3.1.4	Via hè đường vào trạm y tế (từ ngã ba đường Quang Sơn đến trạm y tế)	830	830	Thôn Tân Trung	Cải tạo, nâng cấp via hè tuyến đường vào trạm y tế Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	1.200	370	370	Điểm đầu: Đường Quang Sơn, điểm cuối Trạm y tế xã Dài 136m x 2 bên = 272m Làm cống thoát nước, lát gạch tự chèn.
3.1.5	Via hè đường vào trường tiểu học Quang Sơn (từ ngã ba đường Quang Sơn đến cổng trường tiểu học)	980	980	Thôn Tân Nhuận	Cải tạo, nâng cấp via hè tuyến đường vào trường tiểu học Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	1.500	520	520	Điểm đầu: Đường Quang Sơn, điểm cuối cổng trường tiểu học Dài 163m x 2 bên = 326m Làm rãnh thoát nước, lát gạch tự chèn.
3.2	Cải tạo, nâng cấp các tuyến đường giao thông	3.770	3.770		Cải tạo, nâng cấp các tuyến đường giao thông các thôn	5.545	1.775	1.775	
3.2.1	Từ nhà Ông Cầu đến nhà ông Mùi	160	160	Thôn Sông Vắn	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn Sông Vắn, xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	480	320	320	Điểm đầu nhà ông Cầu - điểm cuối nhà ông Mùi Dài 160m; Quy mô: Mặt đường bê tông 4m
3.2.2	Từ Đồi dốc chùa Quang Sơn đến đường Đồng Giao	960	960	Thôn Tân Thượng	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn Thượng, xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	2.000	1.040	1.040	Điểm đầu đỉnh đồi dốc chùa Quang Sơn - điểm cuối đường Đồng Giao Dài 600m; Mặt đường bê tông 5m; 01 cống thoát nước
3.2.3	Từ nhà Ông Hiên đến nhà ông Tuệ, ông Huệ Dự	200	200	Thôn Tân Trung	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn Tân Trung, xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	615	415	415	Điểm đầu nhà ông Hiên - điểm cuối nhà bà Huệ Dài 205m; Mặt đường bê tông 4m
3.2.4	Từ Đường Đồng Giao đến Trạm bơm thôn Thống Nhất	1.600	1.600	Thôn Thống Nhất	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn Thống Nhất, xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	1.600	-	-	Điểm đầu đường Đồng Giao - điểm cuối trạm bơm thôn Thống Nhất Dài 750m; mặt đường bê tông 7m; 02 cống ngang

STT	Danh mục dự án HĐND xã đã thông qua tại Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 26/7/2021				Danh mục dự án điều chỉnh theo NQ số 32/NQ-HĐND ngày 28/10/2022			Hạn mức vốn trung hạn bổ sung	Quy mô dự án/ Nguyên nhân điều chỉnh
	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	KH vốn ĐT trung hạn đã bố trí gd 2021-2025	Địa điểm xây dựng	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	KH vốn ĐT trung hạn gd 2021-2025 sau điều chỉnh		
3.2.5	Từ nhà ông Tư đến Đường hồ sinh thái	850	850	Thôn Tân Trung - Tân Thượng	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn Tân Trung, xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp. Hạng mục Cầu, đường bê tông	850	-	-	Chiều dài L=84,71m. Điểm đầu tuyến Giao với đường bê tông trước cửa nhà ông Hùng thôn Tân Trung, điểm cuối tuyến là Hồ Sinh Thái (kết nối với thôn Tân Thượng) Cầu bê tông qua kênh dài 5,4m
3.3	Cải tạo, nâng cấp đường trục xã Quang Sơn đoạn từ ngã ba Hồ Than đến nhà Văn hóa thôn Bãi Sỏi và Tân nhuận đi Tân Nam	22.500	22.500	Thôn Tân Nhuận - Bãi Sỏi	Cải tạo, nâng cấp đường trục xã Quang Sơn đoạn từ ngã ba Hồ Than đến nhà Văn hóa thôn Bãi Sỏi, xã Quang Sơn thành phố Tam Điệp	20.000	(2.500)	(2.500)	- Tuyến Tân Nhuận - Tân Nam thành phố làm chủ đầu tư. - Điểm đầu từ ngã ba hồ than (Tân Nhuận); điểm cuối đường trục thôn ra nhà văn hoá thôn Bãi Sỏi. Dài 1,6km, rộng mặt 7,0m. Rãnh thoát nước, lát vỉa hè chiều rộng từ 3,5-5m. Kết cấu mặt đường: Bê tông nhựa
3.4	Cải tạo, nâng cấp đường Trung Thượng (từ ngã ba đường Quang Sơn đến đường Chi Lăng)	9.900	9.900	Thôn Tân Trung	Cải tạo, nâng cấp đường Trung Thượng xã Quang Sơn thành phố Tam Điệp	10.000	100	100	Điểm đầu: ngã ba đường Quang Sơn; điểm cuối ngã ba đường Chi Lăng Dài 1,1km, rộng mặt 7,0m. Rãnh thoát nước, lát vỉa hè chiều rộng từ 2-3m. Kết cấu mặt đường: Bê tông nhựa
IV	Lĩnh vực kinh tế, nông nghiệp	9.000	9.000		Lĩnh vực kinh tế, nông nghiệp	12.500	3.500	3.500	

STT	Danh mục dự án HĐND xã đã thông qua tại Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 26/7/2021			Danh mục dự án điều chỉnh theo NQ số 32/NQ-HĐND ngày 28/10/2022			Hạn mức vốn trung hạn bổ sung	Quy mô dự án/ Nguyên nhân điều chỉnh	
	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	KH vốn ĐT trung hạn đã bố trí gd 2021-2025	Địa điểm xây dựng	Tên dự án	Tổng mức đầu tư			KH vốn ĐT trung hạn gd 2021-2025 sau điều chỉnh
4.1	Mương thoát nước	5.000	5.000	Thôn Tân Thượng - Tân Nhuận - Tân Trung	Cải tạo, nâng cấp mương thoát nước liên thôn Tân Thượng - Tân Nhuận - Tân Trung, xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	5.000	-	-	- Tuyến 1 Kè đá: Từ đường Quang Sơn vòng sau chợ Quang Sơn, sau trường Mầm non Quang Sơn đến cống vào trường tiểu học (nhà bà Vận) - Tuyến 2 Nạo vét: Từ tuyến 1 (trên trường Mầm Non) qua cống bản đường Quang Sơn rẽ phải về cống chính sân vận động, đi thẳng dọc thoát nước cạnh nhà đa năng trường THCS Quang Sơn. - Tuyến 3 Nạo vét: Từ sau trường Mầm Non, rẽ vào góc tường rào phía đông trường tiểu học
4.2	Nâng cấp 2km đường nội đồng	4.000	4.000		Nâng cấp 2,4km đường nội đồng	7.500	3.500	3.500	Chưa cụ thể từng tuyến đường nội đồng
4.2.1					Cải tạo nâng cấp đường nội đồng thôn Tân Nam, xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	2.500			Điểm đầu: Từ Đường Ngô Thy Sỹ - Điểm cuối khu vực hang Sáo Dài 800m. Quy mô mặt đường bê tông rộng 5m
4.2.2					Cải tạo nâng cấp đường nội đồng thôn Tân Thượng, xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	2.500			Điểm đầu: Từ đình đôi đền Quang Sơn - Điểm cuối đường Đồng Giao Dài 800m. Quy mô mặt đường bê tông rộng 5m
4.2.3					Cải tạo, nâng cấp đường nội đồng liên thôn Tân Trung - Tân Nam, xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	2.500			Điểm đầu nhà ông Bảy (thôn Tân Trung) - điểm cuối nhà ông Thắng (thôn Tân Nam) Dài 800m; Quy mô mặt đường bê tông rộng 5,0m
V	Các lĩnh vực khác	10.600	10.600		Các lĩnh vực khác	12.600	2.000	2.000	
5.1	Cải tạo, nâng cấp chợ Quang Sơn	2.000	2.000	Thôn Tân Thượng	Cải tạo, nâng cấp các công trình phụ trợ chợ Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	2.000	-	-	Mở rộng đình chợ, XD ki ốt bán hàng Xây nhà vệ sinh, bể nước phòng cháy, thiết bị PCCC

STT	Danh mục dự án HĐND xã đã thông qua tại Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 26/7/2021				Danh mục dự án điều chỉnh theo NQ số 32/NQ-HĐND ngày 28/10/2022			Hạn mức vốn trung hạn bổ sung	Quy mô dự án/ Nguyên nhân điều chỉnh
	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	KH vốn ĐT trung hạn đã bố trí gd 2021-2025	Địa điểm xây dựng	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	KH vốn ĐT trung hạn gd 2021-2025 sau điều chỉnh		
5.2	Cải tạo nâng cấp nhà bia ghi tên liệt sỹ	600	600	Thôn Tân Thượng	Nâng cấp tường rào và hệ thống điện chiếu sáng nhà bia ghi tên liệt sỹ xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	600	-	-	Cải tạo hàng rào phía hồ sinh thái và lắp mới hệ thống điện chiếu sáng
5.3	Cải tạo, nâng cấp trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND xã Quang Sơn	5.000	5.000	Thôn Tân Thượng	Cải tạo, nâng cấp trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	5.000	-	-	- Nâng cấp trụ sở làm việc - Mở rộng tầng 2 nhà làm việc 1 cửa
5.4	Sân vận động xã Quang Sơn	3.000	3.000	Thôn Tân Nhuận	Cải tạo nâng cấp công trình sân vận động xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	5.000	2.000	2.000	- XD Nhà điều hành, - Hệ thống điện chiếu sáng, - Thiết bị thể thao

**BIỂU 03: DANH MỤC BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025
DO UBND XÃ QUANG SƠN LÀM CHỦ ĐẦU TƯ**

(Kèm theo Quyết định số 373/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 của UBND xã Quang Sơn)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án theo NQ số 32/NQ-HĐND ngày 28/10/2022	Quy mô đầu tư dự kiến	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn bố trí trung hạn giai đoạn 2021-2025	Địa điểm xây dựng	Ghi chú
	Tổng cộng		35.725	35.725		
I	Lĩnh vực Giáo dục		3.550	3.550		
1.1	Xây dựng các công trình phụ trợ trường tiểu học Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	- Nâng cấp tường rào phía Đông, - Xây mới cổng phụ phía Tây - Hệ thống thoát nước và bồn hoa cây cảnh khu nhà đa năng	1.500	1.500	Thôn Tân Nhuận	
1.2	Cải tạo, sửa chữa tường rào trường THCS Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	Phá dỡ tường rào cũ, xây mới tường rào phía đông và phía tây nhà trường	1.200	1.200	Thôn Tân Trung	
1.3	Xây dựng nhà vệ sinh giáo viên trường THCS Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	Xây dựng nhà vệ sinh dài 6,85m, chiều rộng 4,8m	400	400	Thôn Tân Trung	
1.4	Sửa chữa các hạng mục phụ trợ trường THCS Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	Sửa chữa nâng cấp nhà vệ sinh học sinh phía đông Thay gạch lát nền, ốp tường, sơn tường Thay hệ thống điện, nước và thiết bị vệ sinh Lắp dựng mới cửa đi, ô thoáng cửa vệ sinh bằng cửa nhôm	450	450	Thôn Tân Trung	
II	Lĩnh vực Giao thông		26.475	26.475		
2.1	Xây dựng tuyến vỉa hè đường chùa Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	Điểm đầu cổng nhà bà Nga, điểm cuối Chùa Quang Sơn Chiều dài: 150m x 2 bên = 300m Quy mô: Vỉa hè rộng 3m x 2 bên, bo vỉa hè bằng đá, lát đá tự nhiên	1.500	1.500	Thôn Tân Thượng	



STT	Danh mục dự án theo NQ số 32/NQ-HĐND ngày 28/10/2022	Quy mô đầu tư dự kiến	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn bố trí trung hạn giai đoạn 2021-2025	Địa điểm xây dựng	Ghi chú
2.2	Cải tạo, nâng cấp vỉa hè, rãnh thoát nước phía Tây trường tiểu học Quang Sơn và các hạng mục phụ trợ khác	Xây dựng nối dài tuyến đường phía tây trường Tiểu học Quang Sơn dài khoảng 60m, bê tông mặt đường 5m Làm hệ thống rãnh thoát nước và lát vỉa hè trên hệ thống thoát nước	1.150	1.150	Thôn Tân Nhuận	
2.3	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn Bãi Sỏi, thôn Tân Hạ, thành phố Tam Điệp	Cải tạo nâng cấp 02 tuyến đường giao thông với chiều dài 370m. Mặt đường bê tông 4m đến 5m. - Tuyến 1: Thôn Tân Hạ: Dài 160m, điểm đầu đường bê tông công ty giày Adora, điểm cuối hộ nhà bà Thu. - Tuyến 2: Thôn Bãi Sỏi: Dài 210m, điểm đầu giao với đường bê tông thôn Bãi Sỏi, điểm cuối giao với đường trục thôn Bãi Sỏi - Đường đền Phú Ốc	1.100	1.100	Thôn Tân Hạ, thôn Bãi Sỏi	
2.4	Cải tạo, mở rộng, nâng cấp đường Lý Thái Tổ (đoạn từ đường Quang Sơn đến Trạm cấp nước), thôn Tân Hạ, xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	Xây dựng mới 170m đường giao thông, điểm đầu tuyến là đường Quang Sơn, điểm cuối là Giếng Vườn hoa. Quy mô mặt đường bê tông nhựa rộng 9,0m; xây dựng hệ thống thoát nước dọc 2 bên, hệ thống điện chiếu sáng và hệ thống an toàn giao thông	3.600	3.600	Thôn Tân Hạ	
2.5	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn Tân Hạ, xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	Cải tạo nâng cấp 2 tuyến đường giao thông chiều dài 390m. Nền đường rộng 5m. Bê tông nhựa mặt đường rộng 4m - Điểm đầu nhà ông Tuyền - điểm cuối nhà bà Nhường Dài 90m - Điểm đầu Đường Quang Sơn (nhà ông Sơn), điểm cuối Đường Giấy da (nhà ông Viên) Dài 300m	1.200	1.200	Thôn Tân Hạ	

STT	Danh mục dự án theo NQ số 32/NQ-HĐND ngày 28/10/2022	Quy mô đầu tư dự kiến	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn bố trí trung hạn giai đoạn 2021-2025	Địa điểm xây dựng	Ghi chú
2.6	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn Tân Nam, xã Quang Sơn thành phố Tam Điệp	Cải tạo nâng cấp 3 tuyến đường giao thông, chiều dài 377m. Nền đường rộng 5m. Bê tông nhựa mặt đường rộng 4m - Tuyến 1: Dài là 83m, điểm đầu giao với đường Ngô Thị Sỹ, điểm cuối giao với đường bê tông trước nhà ông Thắm. - Tuyến 2: Dài là 125m, điểm đầu giao với đường Ngô Thị Sỹ, điểm cuối giao với đường bê tông trước nhà bà Tho. - Tuyến 3: dài là 168m, điểm đầu giao với đường bê tông trước nhà ông Bích, điểm cuối nhà ông Cường	1.050	1.050	Thôn Tân Nam	
2.7	Cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng giao thông xây dựng thôn Tân Nam đạt chuẩn khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu	Cải tạo nâng cấp 3 tuyến đường giao thông với chiều dài 265m. Nền đường rộng 5m. Bê tông nhựa mặt đường rộng 4m - Tuyến 1: Dài là 190m, điểm đầu giao với đường Ngô Thị Sỹ, điểm cuối giao với đường bê tông trước nhà ông Sơn. - Tuyến 2: dài là 75m, điểm đầu giao với đường thôn trước nhà ông Cường, điểm cuối nhà ông Huấn	900	900	Thôn Tân Nam	
2.8	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn Tân Nhuận, xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	Điểm đầu đường hồ than - điểm cuối nhà ông Bình Hoa Dài 100m; Mặt đường bê tông 4m	500	500	Thôn Tân Nhuận	
2.9	Xây dựng tuyến đường kết nối đường Đồng Giao với Quốc Lộ 12B (đoạn từ đường Đồng Giao đến thôn Thống Nhất), xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	Chiều dài khoảng 800m, đoạn từ đường Đồng Giao đến thôn Thống Nhất. Nền đường từ 7,5m đến 11,5m. Chiều rộng mặt đường 5,5m đến 9,5m, Lề đường = 1m×2 bên. - Kết cấu: Mặt đường bê tông nhựa trên lớp móng tiêu chuẩn - Phân thoát nước. - Giải phóng mặt bằng 1,3ha	14.995	14.995	Thôn Thống Nhất	



STT	Danh mục dự án theo NQ số 32/NQ-HĐND ngày 28/10/2022	Quy mô đầu tư dự kiến	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn bố trí trung hạn giai đoạn 2021-2025	Địa điểm xây dựng	Ghi chú
2.10	Nâng cấp các tuyến đường giao thông thôn Trại Vòng, xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	Tuyến 1: Điểm đầu từ đường trục thôn (nhà ông Hiếu) - điểm cuối nhà ông Mạnh. Dài 80m; Mặt đường bê tông 3m Tuyến 2: Điểm đầu từ đường nhánh thôn (nhà ông Hoạt) - điểm cuối nhà bà Kim. Dài 80m; Mặt đường bê tông 3m	480	480	Thôn Trại Vòng	
III	Lĩnh vực văn hoá		3.050	3.050		
3.1	Xây dựng nhà văn hóa thôn Trại Vòng, xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	Chiều dài 21,22m, chiều rộng 9,62m Mái bê tông, Lợp tôn liên doanh	1.750	1.750	Thôn Trại Vòng	
3.2	Xây dựng nhà văn hóa thôn Sông Vắn, xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	Chiều dài 16,47m, chiều rộng 7,77m Mái bê tông, Lợp tôn liên doanh	1.300	1.300	Thôn Sông Vắn	
IV	Lĩnh vực kinh tế, nông nghiệp		200	200		
4.1	Xây dựng mương thoát nước từ sau nhà ông Hường đến Kênh chính	Đền bù giải phóng mặt bằng mương thoát nước thôn Tân Thượng: 0,08ha	200	200	Thôn Tân Thượng	
V	Các lĩnh vực khác		2.450	2.450		
5.1	Lắp đặt điện chiếu sáng đường hồ sinh thái thôn Tân Thượng, xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	Tuyến N1: dài 233.36m Tuyến N2: dài 101.92m Tuyến N3: dài 60.60m Tuyến N4: dài 38.91m	1.500	1.500	Thôn Tân Thượng	
5.2	Cải tạo khu nghĩa trang nhân dân xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	- Xây mới 74m tường rào; - Làm mới 64m đường bê tông, rộng 3,5m - Xây cổng, nhà tiếp linh, nhà linh cữu	950	950	Thôn Tân Trung	

**BIỂU 04: DANH MỤC MỨC VỐN DỰ KIẾN PHÂN BỐ ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 VÀ NĂM 2022
NGUỒN NGÂN SÁCH TỈNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI**

(Kèm theo Quyết định số 373/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 của UBND xã Quang Sơn)

Đơn vị: Triệu đồng



STT	Danh mục công trình, dự án theo NQ số 33/NQ-HĐND ngày 28/10/2022	Số QĐ, ngày, tháng năm ban hành	Tổng mức đầu tư	Lũy kế khối lượng thực hiện từ khởi công đến ngày 15/10/2022	Lũy kế số vốn đã bố trí đến ngày 15/10/2022	Kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025			Ghi chú
						Tổng số	Nguồn vốn ngân sách tính bố trí kế hoạch năm 2022	Nguồn vốn ngân sách tính bố trí kế hoạch giai đoạn 2023-2025	
	TỔNG CỘNG		20.616	1.028	200	1.500	485	1.015	
A	Thanh toán nợ xây dựng cơ bản		1.121	1.028	200	485	485	0	
1	Cải tạo, nâng cấp các hạng mục phụ trợ nhà học 2 tầng 4 lớp trường mầm non Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	238/QĐ/UBND ngày 09/7/2022	1.121	1.028	200	485	485	-	
B	Bố trí vốn thực hiện các dự án chuyển tiếp và khởi công mới giai đoạn 2022-2025		19.495	0	0	1.015	0	1.015	
1	Xây dựng nhà đa năng và các hạng mục phụ trợ trường tiểu học Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	24/NQ-HĐND ngày 28/12/2021	4.500			500		500	
2	Xây dựng tuyến đường kết nối đường Đồng Giao với Quốc lộ 12B (đoạn từ đường Đồng Giao đến Thôn Thống Nhất), xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp		14.995	-	-	515		515	

BIỂU 5: DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 373/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 của UBND xã Quang Sơn)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Danh mục dự án (theo NQ số 34/NQ-HĐND ngày 28/10/2022)	Số QĐ, ngày, tháng năm ban hành	Tổng mức đầu tư (dự kiến theo NQ số 21/NQ-HĐND và NQ số 30/NQ-HĐND)	Điều chỉnh tổng mức đầu tư		Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh	Ước lũy kế khối lượng thực hiện từ khởi công đến 30/9/2022	Lũy kế số vốn thanh toán đến 30/9/2022		Nhu cầu vốn giai đoạn 2022-2025	Kế hoạch vốn năm 2022 đã bố trí tại NQ số 21/NQ-HĐND và NQ số 30/NQ-HĐND)	Điều chỉnh việc bố trí kế hoạch vốn năm 2022		Tổng kế hoạch vốn bố trí năm 2022 sau điều chỉnh	Ghi chú
				Tăng	Giảm			Tổng số	Trong đó thanh toán năm 2022			Tăng	Giảm		
A	B	C	1	2	3	4=(1+2-3)	5	6	7	8	9	10	11	12=(9+10-11)	12
TỔNG CỘNG			33.764.492	21.184.029	6.557.885	54.648.521	14.275.514	7.785.810	3.863.435	50.271.055	10.965.000	2.275.000	1.280.000	11.960.000	
I	Thanh toán khối lượng các dự án hoàn thành năm 2021		1.415.235	608.862	-	2.024.097	1.968.651	1.000.000	-	968.651	400.000	208.515	-	608.515	
1	Lắp đặt đèn trang trí đường vào chùa Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	13/QĐ-UBND ngày 12/01/2021	616.561			616.561	610.136	200.000		410.136	200.000	100.000		300.000	
2	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn Hang Nước, xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	250/QĐ-UBND ngày 21/10/2020	798.674			798.674	750.000	300.000		450.000	200.000			200.000	
3	Cải tạo, nâng cấp đường Quang Sơn nối dài (Đoạn từ trường THCS đến ngã ba đi Hồ Than), xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp; hạng mục điện chiếu sáng	253/QĐ-UBND ngày 08/11/2020		343.916		343.916	343.569	280.000		63.569		63.569		63.569	
4	Lắp đặt điện chiếu sáng ngõ xóm thôn Tân Nhuận, xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	239/QĐ-UBND ngày 05/10/2020		264.946		264.946	264.946	220.000		44.946		44.946		44.946	
5	Xây dựng nhà văn hóa thôn Hang Nước, xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	158/QĐ-UBND ngày 03/9/2020		681.114		681.114	660.059	588.048		72.011		72.011			
II	Các công trình khởi công năm 2021 chuyển tiếp sang năm 2022		8.500.289	-	-	8.500.289	7.597.084	4.419.957	1.497.582	5.390.831	2.990.000	217.597	500.000	2.707.597	
*	Công trình đã thi công xong		4.901.877	-	-	4.901.877	4.714.794	3.304.794	900.000	2.310.000	1.690.000	-	-	1.690.000	
1	Xây dựng nhà vệ sinh giáo viên trường THCS Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	725/QĐ-UBND ngày 19/7/2021	340.000			340.000	340.000	-		340.000	140.000			140.000	
2	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn Trại Vòng, xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	721/QĐ-UBND ngày 10/12/2021	931.000			931.000	880.000	701.351	400.000	578.649	578.649	-		578.649	
3	Cải tạo, nâng cấp đường thôn Khe Gỏi, xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	240/QĐ-UBND ngày 11/05/2021	339.228			339.228	339.000	280.194		58.806	58.806	-		58.806	
4	Cải tạo, nâng cấp đường vào trường tiểu học Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	479/QĐ-UBND ngày 05/10/2021	703.956			703.956	680.000	643.037		36.963	36.963	-		36.963	
5	Cải tạo, nâng cấp nhà hiệu bộ, nhà học 2 tầng 10 lớp và các hạng mục phụ trợ trường tiểu học Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	495/QĐ-UBND ngày 19/10/2021	1.057.731			1.057.731	1.020.000	400.000		620.000	200.000			200.000	
6	Xây dựng nhà văn hóa thôn Thống Nhất, xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	325/QĐ-UBND ngày 12/07/2021	1.529.962			1.529.962	1.455.794	1.280.212	500.000	675.582	675.582			675.582	Vốn sự nghiệp NS thành phố 500trđ
*	Các công trình đang thi công		3.598.412	0	0	3.598.412	2.882.290	1.115.163	597.582	3.080.831	1.300.000	217.597	500.000	1.017.597	
1	Cải tạo, nâng cấp đường vào trạm y tế xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	737/QĐ/UBND ngày 17/12/2021	973.628			973.628	510.064	468.791	68.791	573.628	500.000		500.000	0	
2	Xây dựng nhà đa năng trường THCS Quang Sơn	328/QĐ-UBND ngày 19/7/2021	2.624.784			2.624.784	2.372.226	646.372	528.791	2.507.203	800.000	217.597		1.017.597	

STT	Danh mục dự án (theo NQ số 34/NQ-HĐND ngày 28/10/2022)	Số QĐ, ngày, tháng năm ban hành	Tổng mức đầu tư (dự kiến theo NQ số 21/NQ-HĐND và NQ số 30/NQ- HĐND)	Điều chỉnh tổng mức đầu tư		Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh	Ước lỹ kế khối lượng thực hiện từ khởi công đến 30/9/2022	Lũy kế số vốn thanh toán đến 30/9/2022		Nhu cầu vốn giai đoạn 2022- 2025	Kế hoạch vốn năm 2022 đã bố trí tại NQ số 21/NQ- HĐND và NQ số 30/NQ-HĐND)	Điều chỉnh việc bố trí kế hoạch vốn năm 2022		Tổng kế hoạch vốn bố chỉ năm 2022 sau điều chỉnh	Ghi chú
				Tăng	Giảm			Tổng số	Trong đó thanh toán năm 2022			Tăng	Giảm		
				2	3			4=(1+2-3)	5			6	7		
III	Các công trình dự kiến khởi công năm 2022		23.848.968	20.575.167	6.557.885	44.124.135	4.709.779	2.365.853	2.365.853	43.911.573	7.575.000	1.848.888	780.000	8.643.888	
*	Công trình sử dụng nguồn vốn mục tiêu ngân sách thành phố hỗ trợ		3.198.413	-	-	3.198.413	2.748.163	2.214.275	2.214.275	2.748.163	2.414.275	53.888	-	2.468.163	
1	Sửa chữa nhà học bộ môn trường THCS Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	94/QĐ-UBND ngày 22/02/2022	1.085.598			1.085.598	862.136	808.248	808.248	862.136	808.248	53.888		862.136	Vốn sự nghiệp NS thành phố 750trđ
2	Cải tạo, sửa chữa tường rào trường THCS Quang Sơn, thành phố Tam Điệp	71/QĐ-UBND ngày 24/01/2022	979.484			979.484	806.027	806.027	806.027	806.027	806.027			806.027	Vốn sự nghiệp NS thành phố 750trđ
3	Cải tạo, nâng cấp vỉa hè, rãnh thoát nước phía Tây trường tiểu học Quang Sơn và các hạng mục phụ trợ khác	120/QĐ-UBND ngày 10/03/2022	1.133.331			1.133.331	1.080.000	600.000	600.000	1.080.000	800.000			800.000	Vốn sự nghiệp NS thành phố 600trđ
*	Công trình sử dụng nguồn vốn ngân sách xã		20.650.555	20.575.167	6.557.885	40.925.722	1.961.616	151.578	151.578	41.163.410	5.160.725	1.795.000	780.000	6.175.725	
1	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn Tân Trung, xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp. Hạng mục Cầu, đường bê tông	106/QĐ-UBND ngày 02/03/2022	744.030			744.030	744.030	-	-	744.030	300.000			300.000	
2	Cải tạo, nâng cấp các tuyến đường giao thông thôn Trại Vồng, thành phố Tam Điệp	107/QĐ-UBND ngày 02/03/2022	870.305			870.305	807.993	64.143	64.143	807.993	400.000			400.000	
3	Cải tạo trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND xã Quang Sơn, Hạng mục: Sửa chữa hệ thống cửa nhà trụ sở làm việc		300.000		300.000	-	-	-	-	300.000	190.000		190.000	0	
4	Xây dựng nhà đa năng và các hạng mục phụ trợ trường tiểu học Quang Sơn, thành phố Tam Điệp		4.500.000			4.500.000				4.500.000	200.000			200.000	
5	Cải tạo, nâng cấp Đài tưởng niệm liệt sỹ xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp		541.190		541.190	541.190				541.190	100.000		100.000	0	
6	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn Bãi Sỏi, thôn Tân Hạ thành phố Tam Điệp	338/QĐ-UBND ngày 20/9/2022	892.233	180.167		1.072.400				1.072.400	200.000			200.000	
7	Cải tạo, nâng cấp vỉa hè, rãnh thoát nước đoạn từ ngã ba đường vào trường tiểu học đến ngã ba Tân Nhuận, thành phố Tam Điệp		2.900.000		2.900.000	2.900.000				2.900.000	200.000		200.000	0	
8	Xây dựng nhà văn hóa thôn Trại Vồng, xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp		1.705.378			1.705.378		87.435	87.435	1.705.378	850.000			850.000	Vốn ĐT thành phố cấp theo ĐA 450trđ
9	Xây dựng nhà văn hóa thôn Sòng Vắn, xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp		1.201.706			1.201.706				1.201.706	720.725			720.725	Vốn ĐT thành phố cấp theo ĐA 375trđ
10	Cải tạo khu nghĩa trang nhân dân xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp		936.584			936.584				936.584	210.000			210.000	
11	Cải tạo, nâng cấp đường Quang Sơn (đoạn từ ngã ba Tân Nhuận đến thôn Bãi Sỏi), thành phố Tam Điệp		1.116.695		1.116.695	1.116.695				1.116.695	200.000			200.000	

STT	Danh mục dự án (theo NQ số 34/NQ-HĐND ngày 28/10/2022)	Số QĐ, ngày, tháng năm ban hành	Tổng mức đầu tư (dự kiến theo NQ số 21/NQ-HĐND và NQ số 30/NQ- HĐND)	Điều chỉnh tổng mức đầu tư		Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh	Ước lũy kế khối lượng thực hiện từ khởi công đến 30/9/2022	Lũy kế số vốn thanh toán đến 30/9/2022		Nhu cầu vốn giai đoạn 2022- 2025	Kế hoạch vốn năm 2022 đã bố trí tại NQ số 21/NQ- HĐND và NQ số 30/NQ-HĐND)	Điều chỉnh việc bố trí kế hoạch vốn năm 2022		Tổng kế hoạch vốn bố trí năm 2022 sau điều chỉnh	Ghi chú
				Tăng	Giảm			Tổng số	Trong đó thanh toán năm 2022			Tăng	Giảm		
A	B	C	1	2	3	4=(1+2-3)	5	6	7	8	9	10	11	12=(9+10-11)	12
12	Cải tạo, nâng cấp đường Quang Sơn (đoạn từ Hồ Than đến thôn Bãi Sỏi), thành phố Tam Điệp		1.200.000		1.200.000	1.200.000				1.200.000	200.000			200.000	
13	Sửa chữa các hạng mục phụ trợ trường THCS Quang Sơn, thành phố Tam Điệp		409.593			409.593	409.593			409.593	200.000			200.000	
14	Cải tạo, nâng cấp các hạng mục phụ trợ nhà học 2 tầng 4 lớp trường mầm non Quang Sơn, thành phố Tam Điệp		1.132.841			1.132.841				1.132.841	200.000	485.000		685.000	Vốn CT MTQG XD NTM năm 2022
15	Sửa chữa các hạng mục phụ trợ Chợ Quang Sơn, thành phố Tam Điệp		500.000		500.000	500.000				500.000	290.000		290.000	0	
16	Cải tạo, nâng cấp đường giao thôn thôn Tân Nam, xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp		1.200.000			1.200.000				1.200.000	400.000	510.000		910.000	NS thành phố hỗ trợ theo NQ 29/NQ-HĐND
17	Cải tạo nâng cấp hạng mục phụ trợ trường tiểu học Quang Sơn		500.000			500.000				500.000	300.000			300.000	
18	Cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng giao thông xây dựng thôn Tân Nam đạt chuẩn khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu			900.000		900.000				900.000		200.000		200.000	
19	Xây dựng tuyến đường kết nối đường Đồng Giao với Quốc Lộ 12B (đoạn từ đường Đồng Giao đến thôn Thống Nhất), xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp			14.995.000		14.995.000				14.995.000		400.000		400.000	
20	Cải tạo, mở rộng, nâng cấp đường Lý Thái Tổ (Đoạn từ đường Quang Sơn đến Trạm cấp nước) thôn Tân Hạ, xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp			4.500.000		4.500.000				4.500.000		200.000		200.000	